

Số: 44~~84~~ UBND-NC

Gia Lai, ngày 05 tháng 12 năm 2017

Về việc trả lời kiến nghị của cử tri
tại kỳ họp thứ Năm, HĐND tỉnh
khóa XI



Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ Năm

Trên cơ sở các ý kiến, kiến nghị của cử tri nêu tại Báo cáo số 61/BC-HĐND ngày 27/11/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Năm - HĐND tỉnh khóa XI, UBND tỉnh tổng hợp, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri như sau:

A. THẨM QUYỀN CẤP TỈNH

I. Về đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng

1. Hiện nay trên tuyến tỉnh lộ 665 một số đoạn qua các khu dân cư đã hư hỏng rất nghiêm trọng, người dân đi lại hết sức khó khăn, đặc biệt đoạn đầu xã Ia Băng (tiếp giáp giữa Quốc lộ 14 và tỉnh lộ 665), đoạn qua xã Ia Tôr, Ia Pia. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải trước mắt chưa đầu tư nâng cấp tỉnh lộ 665 thì sửa chữa những đoạn đường này để người dân đi lại bớt khó khăn, đảm bảo lưu thông (Cử tri huyện Chư Prông)

Trả lời

Đường tỉnh 665 đã có dự án xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ADB do Sở Kế hoạch và Đầu tư làm chủ đầu tư, hiện nay đang làm các bước chuẩn bị đầu tư. Tuyến đường hiện nay đã xuống cấp nghiêm trọng, đặc biệt là các đoạn qua khu dân cư làm ảnh hưởng rất lớn đến việc đi lại của nhân dân. Trước sự xuống cấp trên UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải dùng nguồn vốn sửa chữa thường xuyên hàng năm để sửa chữa, vì nguồn vốn rất hạn hẹp nên việc sửa chữa chưa dứt điểm được những đoạn xuống cấp.

Hiện nay Sở Giao thông vận tải đã báo cáo Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh cho phép sử dụng nguồn vốn dự phòng cho công tác khắc phục bảo lữ để sửa chữa tuyến đường và đã được Hội đồng quỹ đồng ý với kinh phí là 400 triệu, ngày 29/11/2017 Sở Giao thông vận tải đã triển khai, trước mắt là cày xáo xới, đắp đất bồi chọn lọc bổ sung để lu lèn đảm bảo độ chặt (những đoạn đường hiện nay đã bị hủy liệt) để đảm bảo giao thông đi lại cho nhân dân. Hiện Sở GTVT đã có thông báo gửi cho UBND huyện và các xã trên tuyến nhằm tạo sự đồng thuận của nhân dân trong việc sửa chữa tuyến đường.

2. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị Chính phủ đẩy nhanh tiến độ đầu tư hệ thống kênh mương (Chính Đông - Chính Tây) thuộc dự án hồ thủy lợi Ia Mor để sớm đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả của dự án (Cử tri huyện Chư Prông).

Trả lời

Dự án công trình thủy lợi Hồ chứa nước Ia Mor giai đoạn 2 (hoàn thiện hệ thống

kênh) thuộc dự án nhóm B, loại công trình Nông nghiệp và PTNT. Dự án đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1063/QĐ-BNN-KH ngày 30/3/2017 với mục tiêu, quy mô như sau:

- Mục tiêu: Hoàn thiện hệ thống kênh chính, phát huy hiệu quả của dự án Ia Mor giai đoạn 1, tạo tiền đề huy động đầu tư theo hướng xã hội hóa các hệ thống kênh nhánh, trong đó: Kênh chính Đông: Cấp nước tưới cho 7.730ha đất canh tác, trong đó có 3.730ha đất canh tác thuộc địa bàn huyện Chư Prông tỉnh Gia Lai và 4.000ha đất canh tác thuộc huyện Ea Súp tỉnh Đắk Lắk; Kênh chính Tây: Cấp nước tưới cho 4.150ha đất canh tác thuộc địa bàn huyện Chư Prông tỉnh Gia Lai.

- Quy mô: Xây dựng tuyến kênh chính Đông dài khoảng 35km và tuyến kênh chính Tây dài khoảng 15km.

Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện của dự án, UBND tỉnh Gia Lai đã có văn bản đồng thuận về quy mô, mục tiêu, nhiệm vụ của dự án và đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT sớm triển khai dự án tại Văn bản số 4120/UBND-CNXD ngày 26/10/2017 V/v Dự án công trình thủy lợi Hồ chứa nước Ia Mor giai đoạn 2 (hoàn thiện hệ thống kênh).

Thông tin từ Ban quản lý đầu tư và xây dựng thủy lợi 8 (Chủ đầu tư dự án), Dự án đã được phê duyệt tại Quyết định số 4436/QĐ-BNN-XD ngày 31/10/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT V/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình thủy lợi Hồ chứa nước Ia Mor giai đoạn 2 (hoàn thiện hệ thống kênh) tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk. Hiện nay Chủ đầu tư đang triển khai thực hiện các bước thiết kế sau thiết kế cơ sở.

3. Đề nghị UBND tỉnh xem xét chỉ đạo các ngành chức năng rà soát, nạo vét, khơi thông mương rãnh trên tuyến đường tỉnh lộ 667, đoạn đường khu vực thôn 1 và thôn 5, xã Kông Yang, huyện Kông Chro, hiện nay có một số điểm của rãnh thoát nước dọc bị bồi lấp hoàn toàn nên khi mưa lớn đất tràn lên mặt đường gây ra trơn trượt, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn cho các phương tiện (Cử tri huyện Kông Chro)

Trả lời

Đường tỉnh 667 đoạn qua xã Kông Yang, huyện Kông Chro từ Km12 – Km22 đã được đầu tư mặt đường bê tông nhựa rộng 5,5m, nền đường 7,5m, hiện nay đang được khai thác sử dụng tốt. Tuy nhiên hiện trạng tuyến qua Thôn 1, Thôn 5 xã Kông Yang, có các đường dân sinh là đường đất chưa được đầu tư xây dựng mặt đường, hệ thống thoát nước đầu nối vào đường tỉnh 667, vì vậy vào mùa mưa đất, cát tràn theo các đường dân sinh chảy tràn ra mặt đường 667. Trong năm qua, Sở GTVT đã chỉ đạo đơn vị quản lý thường xuyên kiểm tra, xử lý cát tràn mặt đường đoạn này để đảm bảo giao thông trên tuyến. Sở GTVT sẽ tổng hợp đưa vào kế hoạch sửa chữa định kỳ tuyến đường bằng nguồn vốn từ quỹ bảo trì đường bộ tỉnh để đầu tư hệ thống thoát nước dọc hai bên tuyến ĐT.667 các đoạn qua thôn 1, thôn 5 nêu trên.

4. Đề nghị UBND tỉnh cho dỡ bỏ 2 rào chắn đường Trần Hưng Đạo trước Quảng trường Đại đoàn kết. Vì hiện nay đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ Lý Tự Trọng - Lê Lợi) bị chắn hai đầu không cho xe qua lại là không phù hợp và gây cản trở giao thông, phương tiện khi đến đoạn đường này phải vòng xuống đường Lê Lợi làm tăng mật độ xe lưu thông qua đoạn đường Lê Lợi, nơi có các trường học có số lượng học sinh đông (Cử tri thành phố Pleiku)

Trả lời

Nội dung kiến nghị này đã được UBND tỉnh trả lời tại kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa X (Báo cáo số 2112/UBND-NC ngày 10/7/2012 về việc trả lời kiến nghị của cử tri). Theo đó kiến nghị cho tháo dỡ rào chắn hai đầu của đường Trần Hưng Đạo (đoạn Lý Tự Trọng-Lê Lợi) là không phù hợp vì:

- Quảng trường Đại Đoàn Kết là nơi để tổ chức các hoạt động tưởng niệm lãnh tụ nhân dân đến tham quan, thăm viếng và tập luyện thể dục thể thao (đi bộ) nên cần có không gian trang nghiêm, đảm bảo an ninh an toàn tuyệt đối gồm: Tượng đài Bác Hồ, phù điêu sau tượng đài, sân tượng đài và cột cờ Tổ quốc phía trước tượng đài...

- Tượng đài Bác Hồ với các dân tộc Tây Nguyên tại Gia Lai là công trình trọng điểm về an ninh cần bảo vệ nghiêm ngặt.

- Đảm bảo cho các hạng mục công trình không bị khí thải của các phương tiện làm biến dạng và xuống cấp.

II. Về phát triển kinh tế

1. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Ngân hàng Nhà nước tạo cơ chế cho các Ngân hàng khoan nợ, giãn nợ đối với các hộ dân vay vốn trồng tiêu nhưng có diện tích trồng tiêu đã bị chết để người dân có điều kiện phục hồi sản xuất, phát triển kinh tế và có nguồn vốn để trả nợ cho Ngân hàng (Cử tri huyện Chư Puh).

Trả lời

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có Văn bản số 6340/NHNN-VP, ngày 10/8/2017 về việc trả lời kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ 3, Quốc hội Khóa XIV như sau:

“Phát triển nông nghiệp, nông thôn luôn được Chính phủ và ngành Ngân hàng xác định là lĩnh vực ưu tiên đầu tư vốn tín dụng. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn (Nghị định 55), nhằm khuyến khích các tổ chức tín dụng (TCTD) mạnh dạn đầu tư vốn phát triển lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, đồng thời góp phần đơn giản thủ tục, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng. Theo quy định tại Nghị định 55, trường hợp thiên tai dịch bệnh xảy ra trên phạm vi rộng và tổng hợp, đánh giá cụ thể thiệt hại để báo cáo Thủ tướng Chính phủ, NHNN và Bộ Tài chính. Trên cơ sở báo cáo và đề nghị của UBND cấp tỉnh, NHNN chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ cho phép TCTD được thực hiện khoan nợ không tính nợ đối với dư nợ bị thiệt hại trong thời gian tối đa 2 năm và các khoản nợ khoan được giữ nguyên nhóm nợ như đã phân loại trước khi khoan nợ.

Đối với trường hợp Cử tri Gia Lai kiến nghị, căn cứ theo Nghị định 55, nếu các hộ dân trồng hồ tiêu bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh có thể kiến nghị UBND tỉnh triển khai các thủ tục theo quy định để thực hiện khoan nợ. Trên cơ sở hồ sơ đề nghị của UBND tỉnh, NHNN sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ khoan nợ đối với các hộ nông dân vay vốn trồng hồ tiêu bị thiệt hại theo quy định”

Trên cơ sở đó, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các cấp, các ngành chức năng liên quan rà soát, lập danh sách các hộ nông dân vay vốn trồng hồ tiêu bị thiệt hại báo cáo Ngân hàng Nhà nước theo quy định.

2. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm sớm phê duyệt điều chỉnh bổ sung quy hoạch

khoáng sản giai đoạn 2017 - 2020 đối với các mỏ đất sét, để đảm bảo nguồn nguyên liệu đất sét trên địa bàn huyện (Cử tri huyện Phú Thiện).

Trả lời

Hiện nay trên địa bàn huyện Phú Thiện, UBND tỉnh đã cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đối với 02 mỏ đất sét làm gạch tại xã Chư A Thai để cung cấp nguồn nguyên liệu cho Nhà máy sản xuất gạch ngói. Năm 2016, UBND tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 tại Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 21/6/2016. Tuy nhiên khi rà soát bổ sung, UBND huyện Phú Thiện không đề xuất, bổ sung các mỏ sét làm gạch và quy hoạch nên trong Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2017, tại huyện Phú Thiện không có mỏ sét làm gạch để đưa vào tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

Theo hướng dẫn của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam tại văn bản số 1357/ĐCKS-CSPC ngày 09/5/2017 về việc một số vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản thì việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khoáng sản được thực hiện theo trình tự, thủ tục như quy hoạch mới (phải lấy ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 12 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Tuy nhiên việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch là việc làm thường xuyên để phục vụ nhu cầu nguồn nguyên liệu làm VLXD thông thường để phục vụ các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh (như duy tu, sửa chữa nâng cấp các tuyến đường hiện có, đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn mới, các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố,...) phát sinh hàng năm. Nếu điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thực hiện như quy hoạch mới thì sẽ mất rất nhiều thời gian và kinh phí để thực hiện và không phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

UBND tỉnh đã có văn bản số 2552/VP-UBND ngày 10/11/2017 về việc quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh, theo đó chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất thay đổi thời gian bố trí kinh phí lập Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức buổi làm việc với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề xuất thay đổi thời gian bố trí kinh phí lập Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Báo cáo số 358/BC-STNMT ngày 24/11/2017 về việc quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Trên cơ sở đó, Sở Tài nguyên và Môi trường lập đề cương, dự toán điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đề nghị các Sở, ngành thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt và lựa chọn đơn vị tư vấn tổ chức triển khai thực hiện.

Mặt khác, theo quy định tại Điều 19 của Nghị định số 24a/NĐ-CP ngày 05/4/2016 thì chỉ quy định về trình tự lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng, không quy định về trình tự lập, thẩm định, phê duyệt đối với trường hợp điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng. Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 3017/STNMT-KS ngày 24/11/2017 đề nghị Bộ Xây dựng

hướng dẫn trình tự, thủ tục điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường để làm cơ sở triển khai thực hiện.

3. Để đảm bảo thực hiện tốt các quy định tại Nghị định 161/2016/NĐ-CP ngày 20/12/2016 về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020. Đề nghị UBND tỉnh: Quy định thêm trong thiết kế mẫu cần có nội dung: Định mức nhân công, máy thi công ... (Cử tri huyện Phú Thiện).

Trả lời

Thực hiện Nghị định 161/2016/NĐ-CP ngày 20/12/2016 về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016 – 2020. UBND tỉnh đã có Công văn số 1646/UBND-CNXD ngày 04/5/2017 v/v cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020, chỉ đạo đạo các Sở, Ngành ban hành các thiết kế mẫu. Sở Giao thông vận tải đã nghiên cứu ban hành thiết kế mẫu đối với xây dựng đường GTNT phục vụ các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2017-2020 tại Quyết định số 455/QĐ-SGTVT ngày 20/6/2017, trong đó tính toán đầy đủ các định mức vật tư cần thiết để thi công xây dựng cho các loại mặt đường bê tông xi măng và đá dăm láng nhựa. Về định mức máy thi công và định mức nhân công đã được quy định rất rõ ràng tại định mức xây dựng cơ bản do Bộ Xây dựng ban hành, để thuận lợi cho các Phòng kinh tế hạ tầng của các huyện trong công tác lập dự toán áp dụng hệ số của từng huyện, xã (vì hệ số nhân công khu vực của các huyện, xã có sự khác nhau), Sở Giao thông vận tải không đưa vào trong thiết kế mẫu.

Tuy nhiên để đáp yêu cầu của các địa phương Sở GTVT có trách nhiệm trích dẫn các định mức về nhân công và máy thi công đã được Bộ xây dựng ban hành vào thiết kế mẫu đối với xây dựng đường GTNT phục vụ các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2017-2020.

4. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính cho áp dụng lập danh sách nhận tiền theo Công văn số 1611/STC-QLNS ngày 09/8/2016 của Sở Tài chính về việc sử dụng kinh phí khoán hỗ trợ với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và thôn, làng, tổ dân phố, đối với các nguồn kinh phí sau: Kinh phí hỗ trợ Ban Thanh tra nhân dân cấp xã; kinh phí hỗ trợ Ban giám sát đầu tư cộng đồng cấp xã; kinh phí hỗ trợ chi bộ thôn, làng, tổ dân phố; kinh phí hỗ trợ hoạt động khu dân cư (Cử tri huyện Đăk Pơ).

Trả lời

- Căn cứ Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 của UBND tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị xã hội ở xã, phường thị trấn và ở thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh. Theo đó, UBND tỉnh đã quy định khoán kinh phí hoạt động ở cấp xã cho: Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể cấp xã; ở thôn cho: Ban công tác Mặt trận, Chi Hội Cựu chiến binh, Chi Hội Phụ nữ, Chi Hội Nông dân, Chi Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh. Đây là mức “khoán” chỉ được UBND tỉnh quy định, nên Sở Tài chính đã phối hợp với Sở Nội vụ, Kho bạc Nhà nước tỉnh thống nhất có văn bản hướng dẫn số 1611/STC-QLNS ngày 09/8/2016 là: lập danh sách ký nhận khoán của từng tổ chức chính trị - xã hội.

- Theo ý kiến đề nghị của cử tri huyện Đăk Pơ cho áp dụng lập danh sách nhận

tiền theo như Công văn số 1611/STC-QLNS ngày 09/8/2016 đối với các nguồn kinh phí: kinh phí hỗ trợ Ban Thanh tra nhân dân cấp xã; kinh phí hỗ trợ Ban giám sát đầu tư cộng đồng cấp xã; kinh phí hỗ trợ chi bộ, thôn, làng, tổ dân phố; kinh phí hỗ trợ hoạt động khu dân cư là không được. Vì:

+ Đối với kinh phí hỗ trợ Ban Thanh tra nhân dân cấp xã: Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017 của Bộ Tài chính Quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân có quy định tại Điều 4 (gồm 6 nội dung chi hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân) và tại Điều 5 (có 2 nội dung mức chi và thẩm quyền quyết định mức chi theo các chế độ quy định).

+ Đối với kinh phí hỗ trợ Ban giám sát đầu tư cộng đồng cấp xã: Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư có quy định tại Khoản 6 Điều 53 (gồm 5 nội dung chi hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng).

+ Đối với kinh phí hỗ trợ chi bộ, thôn, làng, tổ dân phố: Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của Ban chấp hành Trung ương về ban hành quy định chế độ chi hoạt động công tác Đảng của tổ chức cơ sở Đảng, Đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở có quy định tại Điều 2 (gồm 04 nội dung chi).

+ Đối với kinh phí kinh phí hỗ trợ hoạt động khu dân cư: Thông tư số 144/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/9/2014 của Liên Bộ: Tài chính – Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” có quy định tại Khoản 2 Điều 4 (gồm 5 nội dung chi) và Điều 5 (gồm 6 nội dung mức chi theo các chế độ quy định).

5. Đề nghị UBND tỉnh phân cấp việc xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu về cho địa phương xử lý để tăng thu ngân sách (đúng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 82 Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 12 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính) (Cử tri huyện Krông Pa).

Trả lời

Căn cứ Thông tư số 173/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính. Theo đó, tại Điều 8 của Thông tư quy định về quản lý tiền thu được từ xử lý tang vật, phương tiện bị tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính như sau:

- Tại điểm c Khoản 2 quy định số tiền thu được từ xử lý tang vật, phương tiện: Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do người có thẩm quyền tịch thu thuộc cơ quan cấp huyện, cấp xã ra quyết định tịch thu thì số tiền thu được gửi vào tài khoản tạm giữ của phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện.

- Tại điểm b khoản 3 quy định: Đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do người có thẩm quyền thuộc cơ quan địa phương ra quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước thì nộp vào ngân sách địa phương theo quy định hiện hành về phân cấp ngân sách nhà nước.

Theo quy định trên, toàn bộ số tiền thu được từ xử lý tang vật, phương tiện bị tịch thu sung quỹ do người có thẩm quyền tịch thu thuộc cơ quan cấp huyện, cấp xã ra quyết định tịch thu được gửi vào tài khoản tạm giữ của Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện

và sau khi Phòng Tài chính - Kế hoạch các cấp huyện duyệt chi các khoản chi phí theo quy định tại Thông tư số 173/2013/TT-BTC, số còn lại nộp vào ngân sách huyện, thị xã, thành phố theo quy định. Như vậy theo các quy định của Nhà nước đã phân cấp rất rõ việc xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính tịch thu phù hợp với từng cấp ngân sách.

III. Về đất đai, tài nguyên, môi trường

1. Đề nghị UBND tỉnh kiểm tra, thu hồi, bàn giao về địa phương quản lý diện tích đất trước đây UBND tỉnh giao cho Công ty Cổ phần thương mại Ia Grai thuê để làm mặt bằng kinh doanh phân bón nhưng do công ty kinh doanh không hiệu quả nên đã chuyển nhượng cho ông Phí Ngọc Đạo sử dụng với diện tích 542,1m² thuộc thửa đất số 17, tờ bản đồ 98, ngày 16/3/2016 để làm nhà trưng bày sản phẩm, kinh doanh điện máy, đồ gia dụng (UBND huyện đã báo cáo với tỉnh tại văn bản số 109/BC-UBND ngày 21/3/2017) (Cử tri huyện Ia Grai).

Trả lời

Việc thu hồi đất có liên quan đến tài sản trên đất của Công ty cổ phần thương mại Ia Grai đã bán cho hộ ông Phí Ngọc Đạo theo Hợp đồng chứng thực số 434, quyền 01 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng Dương Thùy Trang, tỉnh Gia Lai chứng thực ngày 31/5/2016 (Sở Tư pháp có Công văn số 498/STP-BTTP ngày 31/5/2017).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 175 Luật Đất đai năm 2013 quy định tổ chức kinh tế được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm có quyền bán tài sản thuộc sở hữu của mình gắn liền với đất thuê; người mua tài sản được Nhà nước tiếp tục cho thuê theo mục đích đã được xác định. Do đó, UBND huyện Ia Grai đề nghị thu hồi đất của Công ty cổ phần thương mại Ia Grai giao lại cho địa phương quản lý là không phù hợp theo quy định hiện hành.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã hướng dẫn hộ ông Phí Ngọc Đạo lập hồ sơ thuê đất. Sau khi ông Phí Ngọc Đạo nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Đề nghị UBND tỉnh giải quyết dứt điểm nội dung sau: Trong thời gian qua, việc tranh chấp đất đai của 12 hộ dân thuộc làng Breng 2, xã Ia Dêr với hộ ông Nguyễn Huy Thanh (người được Công ty TNHH MTV cà phê 15 hợp đồng quản lý, sử dụng diện tích 05 ha cà phê tại khu vực làng Breng 2 đến năm 2015 hết hợp đồng sẽ giao lại đất cho các hộ dân) đã được UBND huyện xác minh, báo cáo UBND tỉnh, sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 468/BC-UBND ngày 31/10/2017 (do vượt thẩm quyền giải quyết của UBND huyện) nhưng đến nay tỉnh vẫn chưa chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, giải quyết. Mặt khác, liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất của Công ty TNHH MTV cà phê 15 - Chi nhánh Công ty tại Gia Lai trong thời gian qua để xảy ra nhiều việc trái với quy định của pháp luật, gây dư luận trong nhân dân trên địa bàn hai xã Ia Sao, Ia Dêr đã được UBND huyện Ia Grai xác minh, tổng hợp báo cáo và đề nghị UBND tỉnh, sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết (văn bản báo cáo số: 74/BC-UBND ngày 10/3/2017) nhưng đến nay vẫn chưa giải quyết (Cử tri huyện Ia Grai).

Trả lời

a. Vụ việc tranh chấp đất đai của 12 hộ dân thuộc làng Breng 2, xã Ia Dêr, huyện Ia Grai với hộ ông Nguyễn Huy Thanh:

Sau khi nhận được báo cáo số 74/BC-UBND ngày 10/3/2017 của UBND huyện Ia Grai về vụ việc trên, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các cơ quan chức năng huyện Ia Grai kiểm tra, xác minh vụ việc vào tháng 4 /2017.

Kết quả kiểm tra xác định diện tích tranh chấp khoảng 07 ha (trong đó có 05 ha đã được UBND tỉnh cấp giấy CNQSD đất cho Công ty, 02 ha chưa được cấp giấy CNQSD đất).

Tuy nhiên bên bị tranh chấp là ông Nguyễn Huy Thanh không có mặt ở địa phương (ông Nguyễn Huy Thanh công tác tại Bình Đoàn 15 nay đã nghỉ hưu và chuyển về quê ngoài Bắc sinh sống) nên chưa thực hiện được, kéo dài thời gian giải quyết.

Hiện Sở Tài nguyên và Môi trường đang phối hợp với UBND huyện Ia Grai, Công ty TNHH MTV cà phê 15 và các cơ quan liên quan thu thập bổ sung hồ sơ, thống nhất với UBND huyện Ia Grai biện pháp xử lý theo đúng quy định.

b. Liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất của Công ty TNHH MTV cà phê 15 để xảy ra nhiều việc trái quy định, gây dư luận trong nhân dân trên địa bàn 02 xã Ia Sao, Ia Dêr:

Để có cơ sở xử lý vi phạm của Công ty TNHH MTV cà phê 15 theo như phản ánh của cử tri, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng kế hoạch thanh tra quản lý, sử dụng đất của Công ty TNHH MTV cà phê 15, trong quý I/2018, kết quả thanh tra sẽ xử lý, đề xuất xử lý theo đúng quy định.

IV. Về y tế, giáo dục, văn hóa, an sinh xã hội

1. Đề nghị UBND tỉnh có cơ chế, chính sách giải quyết việc làm cho sinh viên mới ra trường để ổn định cuộc sống, đặc biệt là con em người đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh (Cử tri huyện Chư Pưh).

Trả lời

- Năm 2017, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành và các địa phương triển khai nhiều giải pháp để tạo việc làm cho người lao động như: Chỉ đạo ngành LĐTBXH đẩy mạnh công tác tuyên truyền về nhận thức học nghề, tổ chức hội nghị triển khai công tác xuất khẩu lao động, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong công tác XKLD, đồng thời giới thiệu các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động xuống trực tiếp làm việc với các huyện, thị xã, thành phố đến các xã, phường, thị trấn, buôn làng để tư vấn tuyển chọn lao động đi xuất khẩu lao động đi các thị trường Nhật Bản, Đài Loan, Ả-rập-xê-út; chỉ đạo Ngành Giáo dục và đào tạo thực hiện công tác phân luồng học sinh ngay từ cuối bậc trung học cơ sở định hướng cho học sinh sau khi học hết phổ thông trung học để lựa chọn giữa học nghề với học đại học, xuất phát từ nhu cầu tìm kiếm việc làm sau khi đào tạo; Bố trí kinh phí hỗ trợ cho người lao động tham gia xuất khẩu lao động; Ưu tiên sử dụng lao động tham gia các công trình xây dựng nông thôn mới; Bổ sung nguồn vốn cho vay của ngân hàng chính sách xã hội. Kết quả trong năm 2017, số lao động được tạo việc làm trên địa bàn tỉnh là 25.060/24.800 lao động (đạt 101% kế hoạch, tăng 1,1% so với năm 2016 (25.060/24.787);

Đối với tạo việc làm trong nước, đã tạo việc làm cho 23.665 lao động. Tỉnh đã quan tâm triển khai nhiều giải pháp để tạo việc làm trong nước như: Cho người lao động vay vốn ưu đãi hỗ trợ sản xuất kinh doanh, bố trí các nguồn vốn cho vay để tạo việc làm; Tích cực tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp được mở rộng và thành lập

mới, đã có hơn 600 doanh nghiệp được thành lập mới; Tuyển dụng hơn 400 công chức, viên chức vào Nhà nước; Tăng số phiên giao dịch việc làm từ 16 phiên lên 20 phiên giao dịch việc làm và tư vấn hỗ trợ việc làm cho 9.940 lượt lao động;

Đối với tạo việc làm ngoài nước thông qua xuất khẩu lao động là 1.395/1.300 người (đạt 107,3% kế hoạch). Trong đó: LĐ đi làm việc tại Lào là 660 người, Campuchia: 350 người, Malaysia: 30 người, Hàn Quốc: 20 người, Nhật Bản: 50 người, Đài Loan: 20 người, Ả rập xê út: 265 người. UBND tỉnh đã bố trí kinh phí hơn 1 tỷ để hỗ trợ đưa người lao động thuộc đối tượng dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ gia đình có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh đi làm việc ở nước ngoài năm 2017. Đến nay 265 lao động đi lao động ở Ả rập xê út (trong đó 95% là dân tộc thiểu số).

Theo thống kê của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, nhu cầu tuyển dụng lao động trình độ đại học, cao đẳng của các doanh nghiệp tại các sàn giao dịch việc làm do Trung tâm DVVL tổ chức chỉ có khoảng 1.000 lao động, trong khi đó số người đăng ký tìm việc làm trình độ ĐH, CĐ khoảng 2.000 lao động. Nhu cầu tuyển dụng lao động trong các doanh nghiệp ít là do: Các doanh nghiệp nhà nước đang thực hiện cổ phần hóa, sắp xếp lại nên không có nhu cầu tuyển dụng; các doanh nghiệp có sử dụng nhiều lao động như cao su, cà phê đang thực hiện tái canh nên ít tuyển lao động. Số doanh nghiệp mới thành lập tăng nhưng chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ nên có nhu cầu tuyển lao động rất ít.

- Về chính sách tuyển dụng công chức, viên chức đối với người đồng bào dân tộc thiểu số: UBND tỉnh thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBND ngày 11/9/2014 của Bộ Nội vụ - Ủy ban dân tộc; Chỉ thị số 47/CT-TU ngày 04/6/1998 và Thông tri số 07-TT/TU ngày 06/4/2012 của Tỉnh ủy Gia Lai về việc “cơ cấu cán bộ, công chức người dân tộc Jrai, Bahnar”.

Tuy nhiên, hiện nay UBND tỉnh đang thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Kế hoạch 156-KH/TU ngày 20/7/2015 của Tỉnh ủy Gia Lai về tinh giản biên chế và cơ cấu đội ngũ cán bộ công chức, viên chức của tỉnh giai đoạn 2015-2021 và các văn bản hướng của Trung ương yêu cầu đến năm 2021 phải giảm ít nhất 10% biên chế so với năm 2015; do vậy biên chế để giải quyết công việc cho sinh viên ra trường nói chung trong cả nước và đối với tỉnh Gia Lai nói riêng phải thực hiện theo đúng chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước.

2. Đề nghị UBND tỉnh, Sở Y tế tỉnh kiểm tra, sớm khắc phục nhằm giải quyết khó khăn cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của bệnh viện và nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho người dân trong điều kiện giá viện phí và dịch vụ y tế tăng từ ngày 1/10/2017. Vì hiện nay Bệnh viện Đa khoa khu vực An Khê gặp nhiều khó khăn trong tổ chức khám chữa bệnh và điều trị do tình trạng thiếu bác sĩ, nhất là bác sĩ chuyên khoa sâu, trong điều kiện phải thực hiện quy định về số bệnh nhân được khám trên ngày làm việc đối với một bác sĩ là 46 bệnh nhân (theo Văn bản số 811/ BHHX-GĐBHYT ngày 8/8/2017 của BHHX tỉnh Gia Lai về việc hướng dẫn thực hiện công tác tổng hợp giám định và thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT) gây khó khăn, bức xúc cho cả bác sĩ và người bệnh do quá tải, chậm trễ, chất lượng khám, điều trị không bảo đảm. Mặt khác, về cơ sở vật chất đã hơn 10 năm bệnh viện chưa được đầu tư nâng cấp, mở rộng nên một số khoa phòng quá tải, nhất là khu ngoại sản, bệnh nhân thường

phải nằm chung giường; bệnh viện chưa có hệ thống xử lý nước thải y tế, hệ thống đốt rác y tế, khu vệ sinh đã xuống cấp trầm trọng, gây mất vệ sinh và tiềm ẩn nguy cơ dịch bệnh (Cử tri thị xã An Khê).

Trả lời

Theo kết quả đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2016 của Sở Y tế, thì Bệnh viện Đa khoa khu vực An Khê đạt 2,5 chấm, đạt mức trung bình khá (*mức tiêu chuẩn từ 0 chấm đến 5 chấm*), chất lượng cao hơn một số đơn vị điều trị trên địa bàn của tỉnh.

Về nhân lực của Bệnh viện: Quy định về số bệnh nhân được khám/ngày làm việc của một bác sĩ là 46 bệnh nhân được áp dụng trên các bệnh viện toàn quốc. Trước mắt, Bệnh viện Đa khoa khu vực An Khê ổn định biên chế, bố trí nhân lực ở các khoa phù hợp để đảm bảo nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân. Từ năm 2019 thực hiện tổ chức, biên chế của Bệnh viện theo tinh thần Nghị quyết số 19 Hội nghị Trung ương 6 của Đảng về tiếp tục đổi mới tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Về cơ sở vật chất: Bệnh viện Đa khoa khu vực An Khê đã được xây dựng từ năm 2007, gồm 09 khu nhà với quy mô 120 giường bệnh và đã được giao chỉ tiêu 120 giường bệnh. Về công suất sử dụng giường bệnh hàng năm của đạt xấp xỉ 100% chứ chưa quá tải (theo qui định công suất sử dụng giường bệnh phải 3 năm liền đạt trên 100% mới được tăng giường bệnh do quá tải).

Đến nay, Sở Y tế đã bố trí kinh phí để xây dựng khu khám, chữa bệnh trung cao, khoa khám bệnh, phòng chụp Citi, khu khám bệnh nội khoa và khoa Đông y của Bệnh viện Đa khoa khu vực An Khê. Về hệ thống xử lý chất thải lỏng và hệ thống xử lý chất thải rắn của bệnh viện đều hoạt động tốt. Theo đánh giá của Đoàn kiểm tra Liên ngành năm 2017, Bệnh viện Đa khoa khu vực An Khê đã thoát khỏi đơn vị gây ô nhiễm môi trường.

3. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, đầu tư xây dựng 01 nhà điều trị tại Trung tâm Y tế huyện. Vì trung tâm Y tế huyện đã được đầu tư, xây dựng với quy mô là 70 giường bệnh nhưng hiện nay số lượng bệnh nhân nhiều, đơn vị đã bố trí 110 giường bệnh để đáp ứng nhu cầu điều trị của bệnh nhân (Cử tri huyện Phú Thiện).

Trả lời

Quy mô đầu tư xây dựng Bệnh viện huyện Phú Thiện là 100 giường. Ban đầu được bố trí chỉ tiêu 50 giường bệnh; do nhu cầu quá tải, đến năm 2014 UBND tỉnh đã có Quyết định nâng chỉ tiêu giường bệnh cho Bệnh viện huyện Phú Thiện từ 50 lên 70 giường. Hiện nay, Sở Y tế đã bố trí kinh phí để nâng cấp, sửa chữa khu điều trị trung cao và khu điều trị ngoại khoa, khu nhà khí ô xy cho Bệnh viện huyện Phú Thiện. Việc nâng chỉ tiêu giường bệnh cho Bệnh viện huyện Phú Thiện, UBND tỉnh xem xét quyết định khi có kết quả thẩm tra thực tế của Sở Y tế và các ngành chức năng.

4. Đề nghị UBND tỉnh đầu tư tăng phòng và số giường bệnh điều trị nội trú tại Khoa Lão - Bệnh viện Đa khoa tỉnh, vì hiện nay tình trạng nằm ghép 2 đến 3 bệnh nhân/giường thường xuyên xảy ra (Cử tri thành phố Pleiku).

Trả lời

Năm 2017, UBND tỉnh đã có Quyết định tăng giường bệnh cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh thêm 230 giường (Từ 570 giường bệnh lên 800 giường bệnh). Trên cơ sở đó,

Bệnh viện Đa khoa tỉnh sắp xếp, bố trí giường bệnh hợp lý cho các khoa nhằm đáp ứng nhu cầu điều trị bệnh nói chung và Khoa Lão nói riêng trong năm 2017.

5. Đề nghị các cơ quan BHXH và ngành y tế tỉnh Gia Lai xem xét giải quyết cho cử tri thuộc đối tượng tham gia Bảo hiểm y tế là cán bộ hưu trí quân đội tại xã Thành An, thị xã An Khê được đăng ký khám bệnh ban đầu tại các cơ sở khám chữa bệnh của quân đội trên địa bàn, thuận tiện cho các đối tượng trên (Cử tri thị xã An Khê).

Trả lời

Theo quy định, người tham gia bảo hiểm y tế nói chung trong đó có người công tác trong quân đội khi nghỉ hưu được đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp với nơi cư trú.

Theo Khoản 4 Điều 6 Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 quy định: “Người công tác trong quân đội khi nghỉ hưu được đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại Bệnh viện hạng đặc biệt, bệnh viện hạng I trực thuộc Bộ Quốc phòng, Viện Y học cổ truyền Quân đội, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác theo quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng”. Hiện nay, trên địa bàn thị xã An Khê không có cơ sở khám chữa bệnh quân đội ký hợp đồng với cơ quan Bảo hiểm xã hội, do đó nếu đối tượng tham gia bảo hiểm y tế là cán bộ hưu trí quân đội có thể đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại Bệnh viện Quân y 211 - cơ sở khám chữa bệnh quân đội có ký hợp đồng khám chữa bệnh với cơ quan Bảo hiểm xã hội.

6. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm và tiếp tục đầu tư phát triển khu di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia Plei Oi, xã Ayun Hạ đã được Bộ Văn hóa-Thể thao và Du lịch cấp bằng công nhận là Di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia năm 1993 (Cử tri huyện Phú Thiện).

Trả lời

- Đối với khu di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia Plei Oi, xã Ayun Hạ, huyện Phú Thiện: Từ khi được xếp hạng là di tích quốc gia đến nay đã được đầu tư một số hạng mục sau: Năm 2012 - 2013, di tích được đầu tư các hạng mục Đường vào khu di tích, sân tập trung và sân lễ hội, kè đá, nhà dài, 02 nhà phụ tá, 01 nhà giấu gươm, cổng chào, hàng rào quanh nhà giấu gươm với tổng kinh phí khoảng 3 tỷ đồng. Năm 2015, di tích được đầu tư hệ thống điện, nước, phòng cháy chữa cháy với kinh phí 200 triệu đồng.

Trong vài năm gần đây, tại di tích Plei Oi đã tổ chức nhiều hoạt động: đón khách tham quan, học tập, tổ chức lễ phát động bảo tồn văn hóa và nghi lễ chuyển gươm.

Năm 2015, “Lễ cầu mưa của Yang Potao Apui” gắn với di tích được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. UBND huyện đã tổ chức lễ đón Bằng chứng nhận này tại di tích.

Năm 2017, địa phương đã làm hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực Di sản văn hoá phi vật thể đối với ông Ksor Lol (Plei Rbai B, xã Ia Piar) người đang thực hành nghi lễ cúng cầu mưa có liên quan đến di tích của huyện. Hội đồng cấp tỉnh sẽ họp xét trong năm nay và đề nghị Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ xem xét, phong tặng trong năm 2018.

- Liên quan đến nhiệm vụ bảo tồn, tôn tạo, phát huy các giá trị di tích trên địa bàn tỉnh, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này, UBND tỉnh Gia Lai đã

Ban hành *Quy định quản lý, bảo vệ di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai*” (Quyết định số 801/QĐ-UBND - 16/11/2017). Theo đó, UBND tỉnh tiếp tục giao nhiệm vụ cho SVHTTDL phối hợp với các địa phương tổ chức kiểm kê, phân loại di tích trên địa bàn tỉnh đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố, đồng thời đề xuất việc rà soát tổng thể các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh cấp quốc gia để có đề xuất xử lý cụ thể.

7. *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp bổ sung số kinh phí 995.820.000 đồng cho huyện Phú Thiện để chi trả hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội phần còn lại quý III và quý IV năm 2016 (Cử tri huyện Phú Thiện).*

Trả lời

Theo nội dung Công văn số 5740/BTC-NSNN ngày 04/5/2017 của Bộ Tài chính về việc kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách xã hội năm 2014, năm 2015, năm 2016 thì Bộ Tài chính có ý kiến như sau: Số hộ nghèo, hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện năm 2016 của tỉnh Gia Lai là: 52.124 hộ. Kinh phí NSTW hỗ trợ là: 30.649 triệu đồng.

* Nguồn kinh phí NSTW đã cấp cho tỉnh năm 2016 là: 27.117 triệu đồng (gồm: kinh phí năm 2015 còn chuyển sang năm 2016 là: 135 triệu đồng; kinh phí cấp bổ sung đầu năm 2016 là: 26.982 triệu đồng).

* Kinh phí còn thiếu năm 2016 NSTW dự kiến hỗ trợ NSDP là: 3.532 triệu đồng. Do hiện nay Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa xác định cụ thể số đối tượng hộ chính sách xã hội năm 2016 nên trước mắt Bộ Tài chính tạm cấp cho tỉnh là: 2.500 triệu đồng (khoảng 70% nhu cầu kinh phí NSTW dự kiến hỗ trợ) năm 2016. Sau khi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có số liệu về đối tượng hộ chính sách xã hội năm 2016, Bộ Tài chính sẽ xử lý kinh phí cho tỉnh theo chế độ quy định.

- Việc hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo năm 2016 còn vướng như sau: các huyện, thị xã, thành phố (kể cả huyện Phú Thiện) căn cứ Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 15/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kết quả điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2015 và hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn áp dụng cho giai đoạn 2016 – 2020 để thực hiện hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo (số hộ nghèo tại Quyết định số 263/QĐ-UBND là theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều, với tổng số hộ toàn tỉnh là: 64.087 hộ). Trong khi đó, ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại văn bản số 9855/VPCP-KGVX ngày 16/11/2016 (Bộ Tài chính nêu tại Công văn số 5740/BTC-NSNN ngày 04/5/2017) thì số hộ nghèo được hỗ trợ tiền điện năm 2016 là số hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập và thông báo tổng số hộ nghèo, hộ chính sách xã hội hỗ trợ tiền điện của tỉnh Gia Lai chỉ là: 52.124 hộ. Do vậy, khi thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ thì các huyện, thị xã, thành phố phải thu hồi lại kinh phí đã cấp trong năm 2016 cho những hộ nghèo theo chuẩn tiếp cận đa chiều để hỗ trợ lại cho hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập. Đây là một vấn đề vướng (vì hộ nghèo không có tiền để trả lại).

Đối với kiến nghị này, Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cùng các địa phương rà soát các đối tượng hộ chính sách xã hội, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính xem xét bổ sung kinh phí theo thực tế của địa phương để triển khai thực hiện (vì kinh phí hỗ trợ tiền điện thuộc NSTW bổ sung có mục tiêu).

8. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế và Công ty cổ phần xuất nhập khẩu y tế Gia Lai đẩy nhanh việc cấp muối Iốt cho đồng bào dân tộc thiểu số và người kinh thuộc hộ nghèo sinh sống ở các xã Ia Yeng, Chroh Ponan, Ayun Hạ và thị trấn Phú Thiện (Cử tri huyện Phú Thiện).

Trả lời

Hiện nay, Ban Dân tộc (Cơ quan được UBND tỉnh giao chủ trì thực hiện các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số) đang làm các thủ tục pháp lý để đấu thầu, đặt hàng và cấp phát cho nhân dân các huyện chưa được cấp muối I ốt.

9. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với các bộ, ngành trung ương sửa đổi, bổ sung Thông tư số 26/2011/TTLT-BGDĐT- BKHCN-BYT, ngày 16/6/2011 của Liên Bộ Giáo dục đào tạo, Bộ Khoa học công nghệ, Bộ y tế về việc hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông, vì hiện nay quy định về kích thước bàn, ghế tại điều 3 Thông tư này không còn phù hợp với chiều cao học sinh (Cử tri thành phố Pleiku).

Trả lời

Tiêu chuẩn bàn ghế học sinh đã được Hội đồng khoa học của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học công nghệ, Bộ Y tế nghiên cứu chỉ số nhân trắc học số đo hình thể nằm trong khoảng chỉ số đo hình thể nhân trắc theo quy định của Bộ Y tế. Bàn ghế theo cấp học được bố trí trong 01 lớp học phù hợp với đa số học sinh; việc bố trí chiều cao bàn ghế học sinh theo chiều cao nhân trắc là bảo đảm khoa học và được áp dụng rộng rãi trên toàn quốc. Tuy nhiên, để giải quyết nội dung kiến nghị kích thước bàn, ghế theo Thông tư số 26/2011/TTLT không còn phù hợp với chiều cao học sinh của cử tri thành phố Pleiku, Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm nghiên cứu, có văn bản kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét lại tiêu chuẩn bàn ghế học sinh theo Thông tư số 26/2011/TTLT của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học công nghệ, Bộ Y tế.

10. Đề nghị UBND giảm mức phí thu giữ xe đạp, xe máy ở các trường cho học sinh theo Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của UBND tỉnh quy định giá dịch vụ trông giữ xe (Cử tri huyện Đak Pơ).

Trả lời

Qua thời gian thực hiện Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh, Sở tài chính có ý kiến về giá dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy tại các Trường học, Bệnh viện, Chợ như sau:

- Về giá dịch vụ trông giữ theo lượt: Mức giá quy định tại Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của UBND tỉnh Gia Lai là phù hợp với thực tế hiện nay.

- Về giá dịch vụ trông giữ xe theo tháng: Nếu lấy mức giá trông giữ xe đạp, xe máy tại Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của UBND tỉnh Gia Lai theo ngày/ lượt nhân với số ngày của tháng thì mức thu theo tháng tại các cơ sở Bệnh viện, Trường học, Chợ Quyết định là chưa phù hợp. Vì gửi theo tháng có xu hướng giảm hơn so với gửi theo ngày/lượt.

Căn cứ thực tế nêu trên và kiến nghị của cử tri, Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Công thương rà soát và tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh giá dịch

vụ trông giữ xe theo tháng tại các Trường học, Bệnh viện, Chợ cho phù hợp với tình hình thực tế.

11. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Bảo Hiểm xã hội Việt Nam giao thẩm quyền cấp mới, cấp đổi thẻ BHYT cho BHXH cấp huyện để thuận lợi và kịp thời sửa chữa do sai sót thông tin người có tên trong thẻ cho đối tượng là người thân của người thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an đang tại ngũ. (vì hiện nay có nhiều sai sót mà thủ tục và thời gian cấp đổi quá lâu nên gây khó khăn và thiệt thòi cho người thụ hưởng) (Cử tri huyện Đak Pơ).

Trả lời

Hiện nay, Bảo hiểm xã hội tỉnh Gia Lai đã phân cấp cho Bảo hiểm xã hội cấp huyện thực hiện việc cấp mới, đổi thẻ Bảo hiểm y tế cho các đối tượng trên địa bàn, riêng trường hợp các nhóm đối tượng là thân nhân công an và thân nhân quân đội do đặc thù quản lý theo ngành Công an và Quân đội, cơ quan Bảo hiểm xã hội không thực hiện phân cấp việc cấp mới, đổi thẻ đối với các trường hợp này.

Đối với nhóm đối tượng là thân nhân công an, Công an tỉnh Gia Lai ký hợp đồng thu và cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho thân nhân cán bộ, chiến sỹ đang phục vụ trong lực lượng Công an tỉnh hiện đang sinh sống và cư trú trên toàn quốc với cơ quan Bảo hiểm xã hội thành phố Pleiku, do đó Bảo hiểm xã hội thành phố Pleiku thực hiện in và cấp mới, đổi thẻ cho các đối tượng này.

Đối với nhóm đối tượng là thân nhân quân đội sẽ do Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng thực hiện việc cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho nhóm đối tượng này trên phạm vi toàn quốc và chuyển trả trực tiếp cho đơn vị để thực hiện cấp phát cho các đối tượng.

B. THẨM QUYỀN CẤP HUYỆN

I. Về đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng

1. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, đầu tư làm đường liên huyện từ Ia Pa đi Kông Chro, đường số 7 cũ, đoạn thôn Mơ Nang 2, xã Kim Tân đi xã Giang Nam, huyện Kông Chro để phục vụ điểm du lịch Thác Voi (huyện Ia Pa), Tây Sơn Thượng Đạo (huyện Kông Chro) và giao lưu kinh tế, hàng hóa giữa hai huyện Ia Pa, Kông Chro (Cử tri huyện Ia Pa).

Trả lời

Đường nối hai huyện Kông Chro và Ia Pa là tuyến nối liền từ tỉnh lộ 667, quốc lộ Trường Sơn Đông đi qua các xã vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tạo điều kiện lưu thông trao đổi hàng hóa thúc đẩy sự phát triển kinh tế của hai huyện Kông Chro và Ia Pa. Theo quy hoạch phát triển mạng lưới giao thông vận tải tỉnh tính đến năm 2020, đây là tuyến T9 có điểm đầu từ ngã ba ĐT667 (địa phận thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro), qua các xã: Yang Nam, huyện Kông Chro; xã Chư răng huyện Ia Pa, điểm cuối nối vào đường Trường Sơn Đông (địa phận thị trấn Ia Pa, huyện Ia Pa), chiều dài khoảng 35Km, trong các năm qua UBND huyện Kông Chro đã đầu tư xây dựng được khoảng 18Km đường bê tông xi măng. Tuy nhiên trong những năm qua do nguồn vốn xây dựng hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh là rất khó khăn, do vậy tuyến đường này đến nay vẫn chưa được đầu tư đồng bộ. Từ khi tuyến đường Trường Sơn Đông (đoạn tuyến nối huyện Ia Pa và Kông Chro) đưa vào khai thác sử dụng, đã giải quyết phần lớn nhu cầu đi lại của nhân dân, góp phần giao lưu hàng hóa và thúc

đẩy phát triển kinh tế xã hội của hai huyện nói riêng và vùng phía Đông của tỉnh nói chung. Hiện nay nguồn vốn đầu tư hạn hẹp, đoạn tuyến qua địa phận huyện Ia Pa có chiều dài khoảng 15km là đường đất có bề rộng từ 5.0-5.5m chưa được đầu tư, trước mắt UBND huyện Ia Pa có trách nhiệm duy tu sửa chữa, để nhân dân đi lại được thuận lợi hơn theo phân cấp quản lý. Về lâu dài, đề nghị UBND huyện chủ động làm việc với các sở, ngành liên quan, đề xuất UBND tỉnh.

2. Đề nghị UBND tỉnh bổ sung danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 đối với các dự án tại huyện Phú Thiện gồm:

2.1. Dự án Trụ sở liên cơ quan huyện Phú Thiện, hạng mục nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ. Hiện nay các cơ quan (Phòng Nội vụ, Phòng Kinh tế hạ tầng, Phòng Tài chính kế hoạch, Phòng Dân tộc, Phòng Lao động thương binh & XH, Phòng Tài nguyên – MT, Phòng Y tế, Phòng Thanh tra, Phòng Tư pháp, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Gia Lai và Đội công trình đô thị huyện) chưa có trụ sở làm việc chính thức, đang làm việc chung với Trụ sở các cơ quan khác.

Trả lời

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 đã xây dựng từ cuối năm 2015 và được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 89/2017/NQ-HĐND ngày 24/8/2017 không có danh mục dự án trụ sở liên cơ quan huyện Phú Thiện nên không có cơ sở để bổ sung dự án. Theo Tờ trình của Ủy ban nhân dân huyện Phú Thiện, mặt bằng và cơ sở hạ tầng của các phòng ban đang làm việc dự kiến kêu gọi nhà đầu tư để xây dựng Siêu thị. UBND Phú Thiện có trách nhiệm nghiên cứu hình thức đầu tư đối tác công tư với loại hình thức Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (gọi tắt là hợp đồng BT, hợp đồng được ký giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhà đầu tư để xây dựng công trình kết cấu hạ tầng; nhà đầu tư chuyển giao công trình đó cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền và được thanh toán bằng quỹ đất để thực hiện Dự án khác theo các điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 14 và Khoản 3 Điều 43 Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015) để triển khai thực hiện.

2.2. Dự án đường trục xã trên địa bàn huyện Phú Thiện, gồm các tuyến đường trục xã Ia Peng (xã dự kiến đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019), gồm 2 tuyến với tổng chiều dài 4,63 Km; đường trục xã Ia Hiao (xã dự kiến đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020), gồm 02 tuyến với tổng chiều dài 6,5 Km.

Trả lời

- Hiện nay nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 ngân sách trung ương và ngân sách địa phương đã phân bổ xong (nguồn vốn Trung ương đã được giao theo Quyết định 572/QĐ-BKHĐT ngày 20/4/2017 và Quyết định 1178/QĐ-TTg ngày 29/8/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; nguồn NSDP đã được thông qua tại Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 24/8/2017 của HĐND tỉnh và được giao tại Quyết định số 716/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của UBND tỉnh). Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được UBND tỉnh hết sức quan tâm, dự kiến giai đoạn 2016-2020 phân bổ cho xã Ia Peng và xã Ia Hiao mỗi xã hơn 2 tỷ đồng từ nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình nông thôn mới.

- Để đảm bảo hoàn thành mục tiêu phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới của 02 xã Ia Peng và Ia Hiao UBND huyện Phú Thiện có trách nhiệm chủ động sử dụng vốn phần ngân sách huyện, vốn lồng ghép từ các chương trình vốn hỗ trợ xây dựng nông thôn mới

được bổ sung hàng năm của tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện.

3. Đề nghị UBND tỉnh đầu tư xây dựng đập tràn qua suối Ktung (suối bà Nin) để người dân đi lại và vận chuyển nông sản được thuận tiện. Vì hiện nay nhân dân Làng Leng Tô đi làm rẫy và vận chuyển nông sản qua suối Ktung (suối bà Nin) gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là vào mùa mưa phải đi đường vòng qua Tổ dân phố 01, thị trấn Đak Pơ (Cử tri huyện Đak Pơ).

Trả lời

Qua kiểm tra thì đây là đường vào khu sản xuất của các hộ dân Làng Leng Tô đi qua Suối Ktung thuộc thị trấn Đak Pơ, huyện Đak Pơ. Vào mùa nắng để lên rẫy sản xuất rút ngắn được cự ly và thời gian (khoảng 1,3Km) các hộ dân Làng Leng Tô thường đi theo con đường qua suối Ktung này để vận chuyển nông sản. Tuy nhiên về mùa mưa nước suối dâng cao không vận chuyển nông sản qua được, các hộ dân sẽ đi các đường khác thuộc Tổ dân phố 1, thị trấn Đak Pơ để vận chuyển về nhà (cự ly khoảng 3Km). Để tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân Làng Leng Tô, thuộc thị trấn Đak Pơ đi lại sản xuất, vận chuyển nông sản được thuận lợi hơn vào mùa mưa. Đây là tuyến đường do huyện Đak Pơ quản lý, do đó huyện có trách nhiệm cân đối nguồn vốn của địa phương để đầu tư xây dựng đập tràn qua Suối Ktung theo tâm tư nguyện vọng của cử tri huyện.

4. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến, yêu cầu Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Phát điện 2 và Công ty thủy điện An Khê - Ka Nak giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc trong công tác bồi thường, tái định cư và hỗ trợ đầu tư hạ tầng, hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm đối với hộ dân bị thu hồi đất dưới 30% vùng dự án. Đến nay vẫn còn nhiều vấn đề chưa được phía Công ty thủy điện An Khê - Ka Nak thực hiện, giải quyết, tháo gỡ mà chỉ dừng lại ở việc tiếp thu và trình chờ Tổng công ty phát điện 2 xem xét giải quyết, tránh để kéo dài gây bức xúc đối với chính quyền địa phương và một số hộ dân vùng dự án (Cử tri thị xã An Khê).

Trả lời

Về việc kiến nghị của cử tri Thị xã An Khê về hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm khi người dân bị thu hồi đất dưới 30%. Công trình thủy điện An Khê – Knak đã thực hiện thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ tái định cư từ những năm 2008, 2009 theo chính sách bồi thường, hỗ trợ trước đây (trước khi có Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 có hiệu lực thi hành) nên việc kiến nghị hỗ trợ theo cơ chế hiện nay là chưa phù hợp.

UBND thị xã An Khê có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành liên quan thu thập hồ sơ, tài liệu liên quan, xác định cơ sở pháp lý tại thời điểm thu hồi đất và các cam kết của nhà đầu tư để xử lý đúng quy định.

5. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh vị trí Quy hoạch Cụm tiểu thủ công nghiệp huyện Ia Grai từ vị trí đầu thị trấn Ia Kha, giáp với tỉnh lộ 664 về địa bàn xã Ia Dêr, gần với đường Hồ Chí Minh, đoạn tuyến tránh thành phố Pleiku để thuận lợi cho việc kêu gọi đầu tư. Vấn đề này, UBND huyện Ia Grai đã có Tờ trình số: 71/TTr-UBND ngày 15/8/2017 gửi UBND tỉnh nhưng chưa được xem xét, giải quyết (Cử tri huyện Ia Grai)

Trả lời

Ngày 15/8/2017, Sở xây dựng nhận được Tờ trình số 71/TTr-UBND ngày của

UBND huyện Ia Grai về việc xin chủ trương điều chỉnh vị trí Quy hoạch Cụm tiểu thủ công nghiệp huyện Ia Grai (*UBND huyện Ia Grai gửi đồng thời cho UBND tỉnh và Sở Công Thương*). Qua xem xét, Sở Xây dựng có một số ý kiến giải trình như sau:

Cụm tiểu thủ công nghiệp Ia Grai (CCN) quy mô 15 ha thuộc thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 02/12/2009. Tuy nhiên, đến nay, CCN này chưa được triển khai thực hiện. Đồng thời với việc đề nghị điều chỉnh vị trí CCN nêu trên, hiện nay, UBND huyện Ia Grai đang tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng (QHCCXD) thị trấn Ia Kha và đã được UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch tại Quyết định số 632/QĐ-UBND ngày 15/8/2017.

Xét thấy hai nội dung này có liên quan với nhau (theo phương án điều chỉnh quy hoạch thị trấn có mở rộng sang phần đất quy hoạch CCN như báo cáo của UBND huyện), cần được xem xét đồng thời đề báo cáo UBND tỉnh xử lý. Nhằm có đánh giá tổng thể, đảm bảo tính đồng bộ, Sở Xây dựng đang chờ UBND huyện trình hồ sơ điều chỉnh QHCCXD thị trấn Ia Kha để kết hợp thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét.

6. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, hỗ trợ kinh phí để mở rộng đường bê tông liên xã, ở 4 xã phía Đông sông Ba (các xã Ia Broai, Ia Tul, Chư Mố, Ia Kdăm) có bề ngang hẹp (chỉ rộng 3m), vào mùa mưa đất ở hai bên đường bị sạt lở, đi lại rất khó khăn (Cử tri huyện Ia Pa).

Trả lời

Đường liên xã thông thường có mặt đường rộng 3,5m đến 5,5m; lề hai bên đường mỗi bên 1m đến 1,5m, tùy theo khả năng đầu tư ở mỗi địa phương (theo Quyết định số 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ Giao thông Vận tải và tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054:2005)

Kiến nghị của cử tri đường bê tông liên xã ở 4 xã phía Đông sông Ba (các xã Ia Broai, Ia Tul, Chư Mố, Ia Kdăm) có bề ngang hẹp (chỉ rộng 3 m).

Kiến nghị này thuộc thẩm quyền của UBND huyện Ia Pa; Do đó, đề nghị UBND huyện cần kiểm tra, xem xét và dùng các nguồn vốn: Tỉnh phân cấp cho huyện hàng năm, nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, nguồn vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững của kế hoạch vốn năm 2018 để xác định mở rộng đường bê tông liên xã cho phù hợp với tiêu chuẩn và tình hình thực tế ở địa phương và kiến nghị của cử tri. Hàng năm huyện chỉ đạo tu bổ hai bên lề đường sau các mùa mưa để đi lại thuận lợi. Hiện tại nguồn ngân sách tỉnh không thể đáp ứng đủ nhu cầu đầu tư trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố; chỉ xử lý các công trình cấp bách, quan trọng, các công trình đầu tư nâng cấp mở rộng chưa đủ điều kiện để hỗ trợ.

7. Đề nghị cấp có thẩm quyền cấp bổ sung kinh phí cho địa phương để có cơ sở triển khai thực hiện Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. Hiện nay, tỉnh cấp cho huyện Phú Thiện còn thiếu kinh phí để thực hiện đảm bảo xã hội trong năm 2016 và năm 2017 theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP là 4.385.447.000đ (Bốn tỷ ba trăm tám mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) (Cử tri huyện Phú Thiện).

Trả lời

Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên đối với đối tượng Bảo trợ xã hội do trung ương đảm bảo và bổ sung có mục tiêu cho địa phương để thực hiện

(Tại Điều 34 Chương 7 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng trợ giúp xã hội).

Thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 12/5/2016 của liên Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính, theo đó nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên đối với đối tượng Bảo trợ xã hội tăng so với kinh phí trung ương bổ sung có mục tiêu.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã báo cáo Bộ Tài chính đề nghị trung ương bổ sung kinh phí để thực hiện chi trả (Văn bản số 3919/UBND-KT ngày 29/8/2016 và Văn bản số 60/UBND-KT ngày 06/01/2017). Ngày 15/8/2017 Bộ Tài chính có Văn bản số 10591/BTC-NSNN dự kiến địa phương dự nguồn thực hiện cải cách tiền lương là 33 tỷ đồng và đề nghị địa phương chủ động sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để thực hiện các chính sách an sinh xã hội do trung ương ban hành (giảm tương ứng phần ngân sách trung ương phải hỗ trợ theo chế độ).

Ngày 20/7/2017 Sở Tài chính đã có Công văn số 1664/STC-QLNS đề nghị các đơn vị dự toán cấp tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố báo cáo về Sở Tài chính chậm nhất đến ngày 25/8/2017. Tuy nhiên do một số địa phương tổng hợp báo cáo còn chậm thời gian và biểu mẫu chưa đầy đủ so với quy định, hiện nay Sở Tài chính đang tổng hợp nhu cầu và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2017 để xác định nguồn thực hiện cải cách còn dư, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung kinh phí cho các huyện, thị xã, thành phố còn thiếu kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên đối với đối tượng Bảo trợ xã hội còn thiếu.

II. Về phát triển kinh tế

Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Tổng Công ty cà phê Việt Nam không thực hiện cổ phần hóa đối với diện tích 252,56 ha tại Nông trường Cà phê Chư Prông thuộc Công ty TNHH MTV Cà phê Ia Grai, đồng thời hóa giá vườn cây mà số công nhân người đồng bào dân tộc thiểu số đang nhận khoán chăm sóc để giải quyết đất sản xuất cho các hộ dân, phát huy hiệu quả vườn cây, ổn định đời sống nhân dân (Cư tri huyện Chư Prông).

Trả lời

Công ty TNHH MTV Cà phê Ia Grai là doanh nghiệp thuộc Tổng Công ty cà phê Việt Nam đứng chân trên địa bàn tỉnh. Công ty có diện tích kinh doanh cà phê nằm trên địa bàn 02 huyện (Ia Grai và Chư Prông). Trong thời gian tới công ty sẽ thực hiện việc cổ phần hóa theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp. Tuy nhiên, đến nay Sở Nông nghiệp và PTNT vẫn chưa nhận được Hồ sơ Đề án sắp xếp đổi mới doanh nghiệp của Công ty TNHH MTV Cà phê Ia Grai.

Ngày 14/8/2017, Sở Nông nghiệp và PTNT đã đề nghị Công ty TNHH MTV Cà phê Ia Grai có trách nhiệm: rà soát toàn bộ diện tích đất tại Nông trường cà phê Chư Prông (9 làng, 3 xã của huyện Chư Prông), số hộ người Kinh và người đồng bào đang nhận khoán và Hợp đồng liên kết số 09/1999-HDLK ngày 15/9/1999 giữa Xí nghiệp TMCB cà phê nông sản – Vinacafe Nha Trang (nay thuộc Công ty TNHH MTV Cà phê Ia Grai) và Nhân dân 9 làng của xã IaVe, Ia Pia, Chư Prông để làm việc cụ thể với UBND huyện Chư Prông thống nhất phương án sử dụng đất. Trường hợp chưa thống nhất được nội dung và quan điểm đối với diện tích giữ lại hoặc trả lại cho địa phương

thì đề nghị UBND huyện Chư Prông và Công ty báo cáo bằng văn bản gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa có văn bản phản hồi từ Công ty TNHH MTV Cà phê Ia Grai hoặc UBND huyện Chư Prông.

Đối với diện tích 252,56 ha tại Nông trường Cà phê Chư Prông thuộc Công ty TNHH MTV Cà phê Ia Grai mà cử tri huyện Chư Prông đề nghị Công ty trả về cho địa phương sau khi cổ phần hóa nếu thuộc phạm vi quy định tại Khoản 1, Điều 15 và Khoản 1, Điều 17, Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ thì các ngành liên quan sẽ xem xét, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh đề nghị Công ty trả về cho địa phương khi xử lý các hồ sơ cổ phần hóa của Công ty.

III. Về y tế, giáo dục, văn hóa, an sinh xã hội

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Lao động, Thương binh và xã hội phối hợp kiểm tra, hướng dẫn Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện, UBND các xã, thị trấn giải quyết cho hưởng chế độ chính sách đối với 10 đối tượng hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt, tù đầy, đã được khen thưởng huân, huy chương, kỷ niệm chương, vì theo Văn bản số 07/SLĐTBXH-NCC, ngày 04/01/2017 của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội trả lời nội dung kiến nghị của cử tri huyện Ia Grai, chưa đúng thực tế và không thực hiện được (Cử tri huyện Ia Grai).

Trả lời

Thực hiện Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/04/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, Sở Lao động-TBXH đã triển khai thực hiện điều chỉnh cho các đối tượng người hoạt động cách mạng (HĐCM), hoạt động kháng chiến (HĐKC) bị địch bắt, tù đầy đã hưởng trợ cấp một lần sang hưởng trợ cấp hàng tháng kể từ ngày 01/9/2012.

Trong số 10 hồ sơ phòng Lao động-TBXH huyện Ia Grai gửi về Sở Lao động-TBXH đề nghị điều chỉnh hưởng trợ cấp hàng tháng, có:

- Trường hợp bà Puih Bim, làng Bẹk, xã Ia Bă. Khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động-TBXH, do một số xã của Ia Grai có chia tách, nên có sự nhầm lẫn Sở đã ban hành quyết định số 04/QĐ-SLĐTBXH ngày 16/10/2014 điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với bà Puih Bim xã Ia Grăng, huyện Ia Grai. Đối với trường hợp này, Sở Lao động-TBXH đã chỉ đạo phòng Lao động-TBXH huyện Ia Grai xác minh cụ thể và hướng dẫn đối tượng lập thủ tục hồ sơ theo quy định.

- 03 trường hợp ông Rơ Châm Rúi ở xã Ia Hrug, ông Rơ Châm Ok và ông Siu Djip ở xã Ia Sao thì bản cá nhân (mẫu TĐ1) và danh sách đề nghị của phòng Lao động-TBXH huyện Ia Grai không đúng với tên, năm sinh hồ sơ hưởng trợ cấp 1 lần mà Sở Lao động-TBXH đang quản lý. Sở Lao động-TBXH đã hướng dẫn phòng Lao động-TBXH huyện Ia Grai đính chính, bổ sung hồ sơ để Sở có cơ sở điều chỉnh trợ cấp cho đối tượng, nhưng đến nay phòng Lao động-TBXH huyện Ia Grai chưa bổ sung thủ tục hồ sơ.

- 06 trường hợp có Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt, tù đầy theo đề nghị điều chỉnh trợ cấp của phòng Lao động-TBXH huyện Ia Grai, qua kiểm tra hồ sơ lưu trữ tại Sở Lao động-TBXH thì 06 trường hợp này chưa được giải quyết trợ cấp 1 lần nên Sở Lao động-TBXH không có cơ sở điều chỉnh trợ cấp hàng tháng theo qui định.

Sở Lao động-TBXH đã chỉ đạo phòng LĐTBXH huyện Ia Grai hướng dẫn đối tượng lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ người HĐCM, HĐKC bị địch bắt, tù đầy theo qui định tại Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ LĐTBXH hướng dẫn về thủ tục hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân, Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động-TBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng. Đến nay, Sở Lao động-TBXH chưa nhận được hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ của 06 trường hợp này.

Trên đây là nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Năm – Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, địa phương liên quan (thực hiện);
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT,NL,KT,TH,CNXD,KGVX,NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Hoàng